

Số: **09/2020/QĐST-HNGĐ**

Điện Biên Phủ, ngày 16 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 25/2020/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Tòng Văn O.

Địa chỉ: Bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;

Bị đơn: Chị Lò Thị N

Địa chỉ: Bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4, 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Tòng Văn O và chị Lò Thị N.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Tòng Văn O và chị Lò Thị N thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Lò Thị N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tòng Xuân P - sinh ngày 22/6/2017 cho đến khi đủ 18 tuổi

hoặc đến khi có thay đổi khác. Anh Tòng Văn O có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng)/1 tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 01/2021. Phương thức cấp dưỡng theo tháng. Chị N yêu cầu tính lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 nếu anh O chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; nghĩa vụ, quyền của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; mức và phương thức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định tại Điều 82, 83, 84, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.
- Về án phí:

Anh Tòng Văn O được miễn toàn bộ 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng. Hoàn trả lại cho anh O số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0000335 ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Chị N chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- UBND xã T, TP Đ;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ